TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 6 năm 2023

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

I. Những thuận lợi và khó khăn trong 6 tháng đầu năm 2023

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa trong 6 tháng đầu năm 2023 tiếp tục duy trì tốc độ phát triển, đời sống xã hội được quan tâm, đảm bảo. Bên cạnh đó, kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như: Tình hình biến động kinh tế thế giới dẫn đến suy giảm nhu cầu của các thị trường đối tác đã ảnh hưởng đến sản xuất công nghiệp và xuất nhập khẩu của tỉnh; du lịch tăng trưởng mạnh mẽ song vẫn chưa phục hồi về mức trước đại dịch COVID-19; tình hình thời tiết không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn;... Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tập trung thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, Kết luận của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy như: Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội; đồng thời, đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính;... Với sự quyết tâm, nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, của các doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân, kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

II. Kết quả đạt được

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2010) 6 tháng đầu năm 2023 dự báo được 28.041,5 tỷ đồng, tăng 7,86% so cùng kỳ năm trước, xếp vị thứ 9/63 của cả nước về tốc độ tăng GRDP và thứ 02 của vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải Miền trung, trong đó GRDP phân theo ngành kinh tế tăng 8,78%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 0,55%. Đóng góp trong tổng mức tăng 7,86% của toàn tỉnh, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 0,77%, làm tăng 0,1 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,33%, làm tăng 2,51 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 11,21%, làm tăng 5,31 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 0,55%, làm giảm 0,06 điểm phần trăm.

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá hiện hành) 6 tháng đầu năm 2023 dự báo được 51.694,7 tỷ đồng, với cơ cấu nền kinh tế như sau: Ngành

nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 13,3%; ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 29,06%; ngành dịch vụ chiếm 48,6%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 9,04% (cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm trước là: 13,91%; 29,53%; 46,82%; 9,74%).

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 nắng nóng kéo dài nên một số diện tích gieo trồng cây hằng năm và cây lâu năm giảm dần. Hoạt đông chăn nuôi phát triển ổn định, dịch bệnh được kiểm soát. Hoạt động nuôi trồng thủy sản tăng trở lại do Trung Quốc đã mở cửa thông quan cho nhiều mặt hàng thủy sản xuất khẩu của Việt Nam. Riêng khai thác thủy sản gặp khó khăn do giá xăng dầu tuy được điều chỉnh giảm nhưng vẫn không bù lỗ lại chi phí chuyến tàu ra khơi nên một số chủ tàu đã bán tàu thuyền chuyển sang nuôi trồng thủy sản.

a. Nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm từ đầu vụ Đông Xuân đến thời điểm 15/6/2023 ước được 52.877,5 ha, bằng 77,76% kế hoạch và giảm 5,06% so cùng kỳ năm trước, trong đó cây lương thực 38.722,4 ha, bằng 77,51% và giảm 2,09%; cây chất bột có củ 2.564,3 ha, bằng 88,55% và giảm 13,46%; cây thực phẩm 2.737,3 ha, bằng 50,9% và giảm 3,68%; cây công nghiệp hàng năm 8.065,2 ha, bằng 82,5% và giảm 15,62%.

Tính đến cuối tháng 6/2023, tổng đàn trâu hiện có 3.844 con, giảm 2,29% so cùng kỳ năm trước; đàn bò 63.569 con, tăng 2,33%; đàn lợn 300,2 nghìn con, tăng 2,58%; đàn gia cầm 3.241,1 nghìn con, tăng 1,83% (trong đó, đàn gà 2.467,6 nghìn con, tăng 3,15%).

b. Lâm nghiệp

Sáu tháng đầu năm 2023, diện tích rừng trồng mới được 167 ha, tăng 7,41% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác các loại được 42.635 m^3, tăng 11,04%; sản lượng củi khai thác được 22.963 ste, tăng 5,08%.

2.3. Thủy sản

Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2023 được 68.914,5 tấn, giảm 0,11% so cùng kỳ năm trước, cụ thể: 58.349,4 tấn cá, giảm 0,49%; 6.750,2 tấn thủy sản khác, giảm 2,37%; 3.814,9 tấn tôm, tăng 10,88%. Trong tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2022, sản lượng thủy sản khai thác được 59.417,9 tấn, giảm 0,85% so cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản nuôi trồng được 9.496,6 tấn, tăng 4,76%.

3. Sản xuất công nghiệp

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 gặp khó khăn về thị trường, nhất là các doanh nghiệp chế biến thủy sản, sản xuất trang phục do các chính sách thắt chặt tiền tệ ở nhiều quốc gia, nhu cầu tiêu dùng của các đối tác thương mại lớn sụt giảm đã ảnh hưởng lớn đến ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Tuy nhiên, Nhà máy nhiệt điện BOT Vân phong 1

đi vào vận hành chạy thử nghiệm đã làm cho chỉ số IIP ngành sản xuất và phân phối điện tăng trưởng cao, góp phần duy trì mức tăng trưởng của sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2023 tăng 6,36% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2023 chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng 6,36% so cùng kỳ năm trước (quý I tăng 4,56%; quý II tăng 8,12%), cụ thể: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,7%; ngành cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,2%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 54,65% do Nhà máy nhiệt điện BOT Vân phong 1 đã đi vào vận hành chạy thử nghiệm và đã cung cấp thêm khoảng 345 triệu kWh điện; riêng ngành công nghiệp khai khoáng giảm 23,68%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 6 tháng đầu năm 2023 tăng so cùng kỳ năm trước như: Đường RE gấp 2,64 lần; điện sản xuất gấp 2,14 lần; tủ bằng gỗ khác (trừ tủ bếp) tăng 17,64%; sợi tự nhiên tăng 14,52%; thuốc lá đầu lọc tăng 13,16%; nước máy tăng 12,67%; điện thương phẩm tăng 12,41%; bia đóng lon tăng 10,36%; nước yến và nước bổ dưỡng khác tăng 8,88%. Một số sản phẩm giảm như: Cá ngừ đông lạnh giảm 41,35%; đá xây dựng giảm 25,33%; cá khác đông lạnh giảm 20,17%; tôm đông lạnh giảm 19,74%; bàn bằng gỗ các loại giảm 18,36%; bộ quần áo thể thao giảm 13,57%; đường RS giảm 7,99%; bia đóng chai giảm 0,78%.

4. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp[1]

Tính từ ngày 01/01/2023 đến 15/6/2023, toàn tỉnh có 964 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 6,59% so cùng kỳ năm trước, với tổng số vốn đăng ký là 4.685,3 tỷ đồng, giảm 58,88%. Tính đến 15/6/2023, toàn tỉnh có 541 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 37,96% so cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động lên 1.505 doanh nghiệp (cùng kỳ năm trước là 2.467 doanh nghiệp); 1.199 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 0,84%; 135 doanh nghiệp đã giải thể giảm 11,18%.

5. Thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 tăng trưởng mạnh mẽ, nhất là dịch vụ du lịch. Nhiều hoạt động, chương trình kích cầu tiêu dùng nhằm đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng của ngành thương mại, dịch vụ đã được tổ chức sôi nổi vào các dịp Lễ, Tết, đặc biệt là Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa năm 2023, một sự kiện văn hóa, du lịch mang tầm quốc gia và quốc tế, đã góp phần quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trong lĩnh vực kinh tế du lịch.

---

[1] Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a. Tổng mức bán hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng được 88.875,2 tỷ đồng, tăng 17,51% so cùng kỳ năm trước, trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng được 53.945,3 tỷ đồng, tăng 17,68%, cụ thể: Bán lẻ hàng hóa 33.796,7 tỷ đồng, tăng 9,69%; ngành lưu trú và ăn uống 12.084,2 tỷ đồng, tăng 51,04%; dịch vụ du lịch lữ hành 1.252,1 tỷ đồng, gấp 2,34 lần; doanh thu dịch vụ khác 6.812,3 tỷ đồng, tăng 4,91%.

b. Du lịch[2]

Nhìn chung các chỉ tiêu du lịch 6 tháng đầu năm 2023 đều tăng cao so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Doanh thu du lịch được 12.565,7 tỷ đồng, gấp 2,26 lần so cùng kỳ năm trước; số lượt khách lưu trú được 2.780,3 nghìn lượt khách với 7.575,7 nghìn ngày khách, lần lượt gấp 2,65 lần và gấp 3,02 lần, trong đó khách quốc tế 780,3 nghìn lượt khách và 3.287,1 nghìn ngày khách, lần lượt gấp 17,58 lần và gấp 16,28 lần.

c. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Sáu tháng đầu năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước được 789,1 triệu USD, tăng 3,12% so cùng kỳ năm trước: Kinh tế tư nhân 362,6 triệu USD, giảm 22,83%; kinh tế tập thể 0,9 triệu USD, giảm 34,1%; kinh tế nhà nước được 28,9 triệu USD, tăng 28,04%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được 396,7 triệu USD, tăng 46,16%.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 570,2 triệu USD, giảm 38,14% so cùng kỳ năm trước: Kinh tế nhà nước 36,5 triệu USD, giảm 6,13%; kinh tế tư nhân 178,7 triệu USD, giảm 8,01%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được 355 triệu USD, giảm 48,45%.

Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023, xuất siêu được 218,9 triệu USD, bằng 27,74% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu được 41,6 triệu USD; khu vực kinh tế trong nước xuất siêu được 177,3 triệu USD.

6. Vận tải

Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước được 4.170,2 tỷ đồng, tăng 13,62% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Vận tải hành khách được 826,6 tỷ đồng, tăng 35,52%; vận tải hàng hóa được 1.770,5 tỷ đồng, tăng 13,98%; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải được 1.573,1 tỷ đồng, tăng 4,39%.

Vận tải hành khách 6 tháng đầu năm 2023 ước được 16.178,1 nghìn lượt khách vận chuyển, tăng 27,3% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 14.856,6 nghìn lượt khách vận chuyển, tăng 21,86%; đường biển được 1.162,9 nghìn lượt khách vận chuyển, gấp 3,02 lần và đường sắt được 158,6 nghìn lượt khách vận chuyển, tăng 20,42%); luân chuyển 854.044,6 nghìn lượt khách.km, tăng

[2] Theo báo cáo của Sở Du lịch.

27,07% (đường bộ 771.956,2 nghìn lượt khách.km tăng 26,47%; đường biển 10.111,7 nghìn lượt khách.km, gấp 3,09 lần và đường sắt 71.976,7 nghìn lượt khách.km tăng 23,14%).

Vận tải hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023 ước được 19.908,5 nghìn tấn, tăng 12,11% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 19.622,6 nghìn tấn, tăng 12,65%; đường biển được 233,5 nghìn tấn, giảm 19,43% và đường sắt được 52,4 nghìn tấn, tăng 8,42%); luân chuyển hàng hóa 2.016.509,3 nghìn tấn.km, tăng 3,18% (đường bộ 1.612.020 nghìn tấn.km, tăng 13,35%; đường biển 370.716,2 nghìn tấn.km, giảm 24,68% và đường sắt 33.773,1 nghìn tấn.km, giảm 15,77%).

7. Tài chính, ngân hàng

a. Tài chính[3]

Sáu tháng đầu năm 2023, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh ước được 7.734,6 tỷ đồng, bằng 50,08% dự toán và giảm 10,26% so cùng kỳ năm trước: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 960 tỷ đồng, bằng 48,36% và giảm 50,6%; thu nội địa 6.774,6 tỷ đồng, bằng 50,33% và tăng 1,48%.

Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương 6 tháng đầu năm 2023 ước được 6.352,1 tỷ đồng, bằng 42,65% dự toán và tăng 20,12% so cùng kỳ năm trước, trong đó chi đầu tư phát triển được 2.667,3 tỷ đồng, bằng 40,55% và tăng 29,88% (riêng chi đầu tư xây dựng cơ bản 1.030 tỷ đồng, bằng 41% và gấp 2,03 lần); chi thường xuyên 3.542,1 tỷ đồng, bằng 43,92% và tăng 9,54%.

b. Ngân hàng[4]

Sáu tháng đầu năm 2023, ngành Ngân hàng tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, hỗ trợ khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Huy động vốn toàn tỉnh ước đến cuối tháng 6/2023 được 115.430 tỷ đồng, tăng 3,24% so cùng kỳ năm trước: Huy động bằng đồng Việt Nam 112.570 tỷ đồng, tăng 3,14%; huy động bằng ngoại tệ 2.860 tỷ đồng, tăng 7,24%. Dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng đến cuối tháng 6/2023 ước được 120.370 tỷ đồng, tăng 8,84% so cùng kỳ năm trước: Dư nợ bằng đồng Việt Nam 111.720 tỷ đồng, tăng 7,79%; dư nợ bằng ngoại tệ 8.650 tỷ đồng, tăng 24,48%. Doanh số cho vay 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 83.103 tỷ đồng, tăng 3,2% so cùng kỳ năm trước.

8. Đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2023 ước được 29.855,5 nghìn tỷ đồng, tăng 7,25% so cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Khu vực vốn nhà nước 6.118,2 tỷ đồng, chiếm 20,49% tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội và tăng 8,33%; khu vực vốn ngoài nhà nước 17.642,5 tỷ đồng, chiếm 59,09% và

[3] Theo báo cáo của Sở Tài chính về tình hình thực hiện ngân sách Nhà nước.
[4] Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa.

tăng 16,45%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 6.094,8 tỷ đồng, chiếm 20,42% và giảm 13,43%.

9. Giá cả

Giá xăng được liên Bộ Tài chính - Công thương điều chỉnh tăng, cộng với giá điện tăng theo Quyết định 377/QĐ-EVN ngày 27/4/2023 của Tập đoàn Điện Lực Việt Nam "Về việc điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân", cộng với giá thuốc tây các loại tăng là nguyên nhân chính làm cho giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2023 tăng 0,74% so với tháng trước; tăng 1,86% so với cùng kỳ năm trước; giảm 1,11% so với tháng 12/2022. CPI bình quân 6 tháng đầu năm 2023 tăng 3,49% so với bình quân cùng kỳ năm trước, trong đó: CPI khu vực thành thị tăng 3,59%; khu vực nông thôn tăng 3,37%.

So tháng trước, chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2023 tăng 0,74% (khu vực thành thị tăng 0,81%; khu vực nông thôn tăng 0,65%), trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 6 nhóm hàng có chỉ số giá tăng; 3 nhóm hàng có chỉ số giá giảm và 2 nhóm hàng có chỉ số giá ổn định, cụ thể:

- *Sáu nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng là:* Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 2,35%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,71%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,44%; nhóm giao thông tăng 0,26%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,1%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,05%.

- *Ba nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm là:* Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,02%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,01%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,01%.

- *Hai nhóm hàng hóa có chỉ số giá ổn định:* Nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm giáo dục có chỉ số giá ổn định.

Chỉ số giá vàng tháng 6/2023 giảm 0,13% so tháng trước, giảm 0,17% so tháng 12/2022 và giảm 3,32% so cùng kỳ năm trước. Bình quân 6 tháng đầu năm 2023, chỉ số giá vàng tăng 0,54% so bình quân cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2023 tăng 0,27% so tháng trước, giảm 4,05% so tháng 12/2022 và giảm 1,53% so cùng kỳ năm trước. Bình quân 6 tháng đầu năm 2023, chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,04% so bình quân cùng kỳ năm trước.

10. Một số tình hình xã hội

a. Đời sống dân cư và đảm bảo an toàn xã hội

Sáu tháng đầu năm 2023, kinh tế của tỉnh tiếp tục phục hồi và chuyển sang phát triển nhanh; đời sống của các tầng lớp dân cư được cải thiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; dịch bệnh trên người, trên vật nuôi được kiểm soát tốt; nhiều chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được thực hiện đầy đủ theo quy định.

b. Lao động và việc làm

Tình hình đời sống cán bộ, công nhân viên chức, người lao động hưởng lương được quan tâm. Các chế độ, chính sách, việc làm, tiền lương và phúc lợi cho người lao động được đảm bảo. Sáu tháng đầu năm 2023, Trung tâm Dịch vụ việc làm đã thực hiện tư vấn việc làm cho 12.166 lượt người, tư vấn học nghề, định hướng nghề nghiệp cho 3.854 lượt người, giới thiệu việc làm cho 7.401 người và số lao động có việc làm tăng thêm thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023 là 1.156 người. Toàn tỉnh đã tổ chức tuyển sinh và đào tạo nghề cho 15.017 người trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên, đạt 50,1% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn tỉnh ước đạt 82,5%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 28,2%.

c. Giáo dục

Hệ thống mạng lưới các cơ sở giáo dục các cấp học, ngành học được phân bổ rộng trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Toàn tỉnh hiện có 534 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và các trung tâm: 205 trường mầm non, 170 trường tiểu học, 121 trường THCS, 34 trường THPT và 4 trung tâm.

Về Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 đã diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Tổng số thí sinh đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 là 14.818 thí sinh/11.524 chỉ tiêu được giao.

Về kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, toàn tỉnh thành lập 33 điểm thi, với 618 phòng thi. Tỉnh Khánh Hòa có 14.482 thí sinh đăng ký dự thi; trong đó, có 12.185 thí sinh hệ giáo dục THPT (341 thí sinh tự do) và 2.297 thí sinh hệ giáo dục thường xuyên (65 thí sinh tự do).

d. Y tế

Sáu tháng đầu năm 2023, ngành Y tế tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về công tác y tế, đồng thời tiếp tục theo dõi, kiểm tra, giám sát, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại các địa phương trên địa bàn tỉnh như: COVID-19; sốt xuất huyết, Tay - Chân - Miệng...

Sáu tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 1.602 ca sốt xuất huyết (01 ca tử vong), tăng 77,02% so cùng kỳ năm trước; 213 ca bệnh Tay-Chân-Miệng, giảm 51,48%; 151 ca viêm gan vi rút các loại, gấp 7,19 lần; 11 ca sốt rét (01 ca sốt rét ác tính). Đã xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm làm 03 người mắc, 01 người nhập viện, không có ca tử vong; có 156 người bị ngộ độc thực phẩm do rối loạn thức ăn.

e. Văn hóa, thể thao

Ngành Văn hóa và Thể thao đã tổ chức tuyên truyền triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước.

Về thể thao, tính đến ngày 14/6/2023, tổng số huy chương các loại của các đội tuyển đạt được 103 bộ (29 Vàng, 34 Bạc, 40 Đồng); 11 vận động viên đạt cấp kiện tướng và 19 vận động viên cấp I.

g. Tai nạn giao thông[5]

Sáu tháng đầu năm 2023 (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023), trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 45 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 43 người, bị thương 20 người; 4 vụ tai nạn giao thông đường sắt, làm chết 4 người. So cùng kỳ năm trước, tai nạn giao thông đường bộ giảm 6 vụ, giảm 13 người chết, tăng 5 người bị thương; tai nạn giao thông đường sắt tăng 4 vụ, số người chết tăng 4 người; tai nạn giao thông đường thủy giảm 01 vụ, giảm 01 người chết.

h. Tình hình cháy, nổ[6]

Sáu tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 21 vụ cháy, tăng 10 vụ so cùng kỳ năm trước; làm chết 03 người, tăng 03 người; ước tính giá trị thiệt hại của 9 vụ cháy là 4,6 tỷ đồng và 12 vụ đang thống kê giá trị thiệt hại, tăng 1,4 tỷ đồng.

III. Giải pháp trong thời gian tới

Sáu tháng đầu năm 2023, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; cùng với sự đoàn kết, đồng lòng của các cấp, các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp tục duy trì tốc độ phát triển với nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng so cùng kỳ năm trước như: GRDP ước tăng 7,86%; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,36%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 7,25%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 17,68%; số lượt khách du lịch gấp 2,65 lần;... Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và chuyển đổi số được tập trung đẩy mạnh. Cùng với đó, các lĩnh vực văn hóa xã hội, hoạt động giáo dục tiếp tục được sự quan tâm của toàn xã hội; tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục được kiểm soát tốt; đã tổ chức thành công các hoạt động Kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa và Festival Biển 2023. Các chính sách, chế độ về an sinh xã hội, lao động và giải quyết việc làm được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và đầy đủ theo quy định; công tác đền ơn, đáp nghĩa, hỗ trợ người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số được Nhà nước, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp quan tâm góp phần ổn định và nâng cao đời sống Nhân dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng và tiêu cực được thực hiện nghiêm.

---

[5] Theo báo cáo của Ban an toàn giao thông.

[6] Theo báo cáo nhanh của Công an tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, kinh tế - xã hội tỉnh vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: Chỉ số sản xuất công nghiệp và kim ngạch xuất khẩu tăng thấp so với cùng kỳ do tình hình biến động kinh tế thế giới dẫn đến suy giảm nhu cầu của các thị trường đối tác; các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm được triển khai do vướng thủ tục đầu tư và giải phóng mặt bằng, tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn thấp nên chưa tạo được động lực để phát triển công nghiệp; thu ngân sách nhà nước giảm so với cùng kỳ... Để phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023 đã được Tỉnh ủy và HĐND tỉnh đề ra các Sở, ban, ngành, địa phương cần tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Một là, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, Kết luận của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hai là, cần phải đẩy mạnh hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn, tích cực thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước vào các vùng kinh tế trọng điểm Vân Phong, Cam Ranh, Nha Trang là giải pháp để nâng cao tốc độ tăng trưởng của khu vực công nghiệp và xây dựng góp phần vào tăng trưởng GRDP của tỉnh.

Ba là, đẩy mạnh thị trường nội địa; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành nghề chế biến, chế tạo. Mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; tập trung khôi phục, phát triển thị trường khách quốc tế, xây dựng các sản phẩm, dịch vụ du lịch hướng đến chuẩn chất lượng cao; đẩy mạnh truyền thông, tích cực quảng bá du lịch Nha Trang - Khánh Hòa.

Bốn là, tiếp tục triển khai các giải pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thúc đẩy chuyển đổi số.

Năm là, thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội, lao động, việc làm; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, chủ động phương án phòng chống thiên tai, cảnh báo mưa lũ, sạt lở, tác động của hạn hán, xâm nhập mặn nhằm hạn chế tối đa thiệt hại tới sản xuất và cuộc sống của người dân./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH KHÁNH HÒA